

SÁCH GIÁO KHOA LỊCH SỬ - NGUYÊN NHÂN HỌC SINH SỢ HÃI MÔN LỊCH SỬ

HISTORY TEXTBOOKS – THE REASON MAKES STUDENTS BE AFRAID OF HISTORY

Đỗ Bang

Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam

TÓM TẮT

Khoảng 10 năm trở lại đây, sự sa sút, thờ ơ và sợ sệt trong việc dạy và học Lịch sử là vấn đề nóng trong giáo dục phổ thông. Nhiều hội nghị khoa học, nhiều chuyên gia giáo dục Lịch sử đã bàn bạc, thảo luận nhằm tìm nguyên nhân và giải pháp khắc phục sự xuống cấp này. Trên cơ sở ý kiến của các chuyên gia, các nhà giáo dục Lịch sử có nhiều kinh nghiệm, tâm huyết và trên cơ sở so sánh với sách giáo khoa môn học khác, bài viết khẳng định sách giáo khoa Lịch sử là nguyên nhân hàng đầu làm học sinh sợ học Lịch sử hiện nay.

Từ khóa: sách giáo khoa Lịch sử; đề cương môn Lịch sử; dạy học Lịch sử; dạy học Lịch sử ở trường phổ thông; môn phụ

ABSTRACT

During ten years, the decline, the neglect and the fear in teaching and learning History at high school is an urgent problem. At some scientific conferences, experts of History education have discussed in order to discover the reason and the solution aiming at overcoming this decline. Basing on the ideas of experts, the experienced and confidential History educators as well as the comparison with the other textbooks, this paper affirms that History textbooks is the main reason making students afraid of learning History.

Key words: History textbooks; teaching History; teaching History at high school; subsidiary subjects

1. Đặt vấn đề

Ngày 30 tháng 3 năm 2013, hiện tượng học sinh lớp 12 trường Phổ thông Trung học (PTTH) Nguyễn Hiền (Thành phố Hồ Chí Minh) đã đồng loạt xé đề cương ôn thi môn Lịch sử sau khi nghe tin chính thức Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo môn Lịch sử không được Bộ chọn là môn thi tốt nghiệp THPT. Sự kiện này đã gây “sốc” cho xã hội, làm đau đớn cho các thầy cô giáo vốn tâm huyết với môn Lịch sử trên cả nước và làm đồng nghiệp ở nước ngoài hết sức ngỡ ngàng. Rất nhiều nguyên nhân dẫn đến “sự cố” đau lòng này, nhưng trước hết và quan trọng hơn hết là do sách giáo khoa Lịch sử.

2. Nội dung

2.1. Sách giáo khoa Lịch sử nặng nề và nhàm chán về nội dung

Cũng như các bộ sách giáo khoa (SGK) môn học khác, SGK Lịch sử lâu nay được xây dựng, bổ sung, điều chỉnh và cải cách theo chủ trương và định kỳ của Bộ Giáo dục & Đào tạo. Tuy nhiên, đánh giá về chương trình, nội dung SGK môn Lịch sử ở trường phổ thông hiện nay của các nhà Sư học, các thầy cô giáo trong *Hội thảo khoa học quốc gia về dạy học Lịch sử ở trường phổ thông Việt Nam*, tổ chức tại Đà Nẵng ngày 18-19/8/2012 [1] vừa qua đã không hài lòng và phê phán gay gắt. GS.NGND Phan Huy Lê cho

rằng: “SGK vẫn trình bày dàn trải, la liệt các sự kiện, rất nặng nề, nhàm chán” [1, tr 8]... “SGK Lịch sử phổ thông gần như tóm tắt sách sử của người lớn để bắt học sinh học” [1, tr 10]. TS. Nguyễn Anh Dũng cũng có nhận xét: “Học sinh học chỉ để “hiểu biết” mà không trên cơ sở hiểu biết đó mà vận dụng giải quyết những vấn đề trong học tập và cuộc sống” [1, tr 34]. GS.TSKH. Vũ Minh Giang đã đánh giá rất đúng thực trạng và hậu quả về SGK môn Lịch sử hiện nay: “Hầu như bất cứ một cuốn SGK Lịch sử nào cũng ngồn ngộn sự kiện và đây áp những nhận định mà người học muốn được điem cao, không có cách nào khác là phải thuộc lòng” [1, tr 73], dễ rồi dẫn đến nguyên nhân: “khó lòng gây được sự ham thích của giới trẻ. Giới lắm là khuyến khích thói học vẹt để có điem cao. Thi xong thì quên hết” [1, tr 70].

Về sự bất cập của SGK là điều ai cũng nhận ra, nhưng đối với chương trình, thời lượng dành cho môn Lịch sử cũng là vấn đề đáng bàn, GS.TS. Đỗ Thanh Bình cho rằng: “Một số bài trong SGK, đặc biệt là phần Lịch sử Việt Nam có bài còn mang tính hàn lâm, chưa hấp dẫn người dạy và người học, còn “nặng” dung lượng bài chưa phù hợp với thời lượng dạy học” [1, tr 79]. GS.TS. Nguyễn Quang Ngọc đã kịch liệt phê phán: “Sự bố trí chương trình trùng lặp là lý do dẫn đến sự nặng nề và nhàm chán cho cả người dạy lẫn người học; dạy đi dạy lại, học tái học hỏi, thế mà kết quả thu về chỉ là một mớ

kiến thức mông lung, hỗn độn và không có khả năng phân tích, đánh giá, hệ thống, tổng hợp hay xử lý những vấn đề lịch sử cụ thể” [1, tr 92]...

Và đây là ý kiến phản hồi của những người đã thực hiện nhiệm vụ của mình qua SGK. Cô giáo Lê Thị Thu Hương sau nhiều năm dạy môn Lịch sử lớp 12, trường Chu Văn An, Hà Nội cho rằng: “Chỉ riêng nhớ đầy đủ tên các hội nghị học sinh đã cảm thấy khó khăn, huống chi ở mỗi hội nghị đó học sinh phải nắm được hoàn cảnh, nội dung cơ bản và ý nghĩa của mỗi đại hội, hội nghị đó... Trong thực tế hiện nay dạy học gắn với thực tiễn, phải biết dùng kiến thức lịch sử của quá khứ để áp dụng vào hiện tại nhằm xây dựng một xã hội mới tốt đẹp hơn thì các kiến thức lịch sử trong SGK chưa đáp ứng được với sự phát triển của xã hội hiện tại” [1, tr 402].

Thạc sĩ Tống Lê Mỹ Linh - Tổ trưởng tổ bộ môn Lịch sử, trường THPT Chuyên Lam Sơn (thành phố Thanh Hóa), cho biết: “Khi biết việc các em học sinh ở TP HCM xé tài liệu ôn tập môn Sử sau khi Bộ GD-ĐT công bố 6 môn thi Tốt nghiệp THPT thì không chỉ riêng tôi mà nhiều giáo viên khác đều cảm thấy buồn về sự việc trên”. Theo cô giáo Mỹ Linh: “Do môn Sử có chương trình học rất lớn, nhiều kiến thức, cũng như nhiều sự kiện cần phải học từ đó khiến các em học sinh không mấy mặn mà với môn học này nên không thể học hết và có thể nhớ hết được chương trình” [4].

SGK Lịch sử nhằm chán, khô khan, nặng nề về sự kiện, nội dung vừa thừa vừa thiếu, người soạn SGK và câu hỏi bài tập chỉ chú trọng đến bắt học sinh thuộc bài hơn là tư duy, sáng tạo để vận dụng trong thực tiễn đã làm cho người học chán nản, bỏ học. Em nào chịu khó học thì phải “đóng gông trí nhớ” hết sức tội nghiệp mới có thể đạt được điểm cao. Tôi xin dẫn ra một số nhận xét về nội dung SGK để thấy rõ hơn.

- GS.NGND. Phan Huy Lê cho rằng: “Phần Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XIX (lớp 6-7 và 10), ngoài các cuộc đấu tranh chống ngoại xâm, mục tình hình kinh tế, xã hội, văn hoá cứ lặp lại thời kỳ này đến thời kỳ khác theo lối dàn trải mà không nêu bật lên được những thành tựu, tiến bộ tiêu biểu của mỗi thời kỳ.

- Phần Lịch sử Việt Nam từ giữa thế kỷ XIX đến năm 1975 (lớp 8-9 và 11-12) lại nặng về kháng chiến chống Pháp, phong trào yêu nước, phong trào cách mạng, hai cuộc kháng

chiến (1945-1975) cùng một số chuyển biến kinh tế - xã hội nhất định, còn những biến đổi về tư tưởng, phát triển văn hoá rất mờ nhạt. Từ năm 1975 đến năm 2000 thì trình bày theo các kế hoạch 5 năm, không nêu bật những nét tiêu biểu” [1, tr 10]. Lịch sử là một dòng chảy không ngừng, nếu cắt đoạn lịch sử ra từng 5 năm theo nhiệm kỳ đại hội thì không còn lịch sử nữa và cuốn SGK này không còn là SGK của lịch sử. Vì lịch sử có quá trình vận động theo quy luật của nó, có thời gian, không gian, con người, sự kiện. SGK này đã không thể hiện đúng là một SGK lịch sử với tiêu chí của nó.

- GS.TS. Đỗ Thanh Bình đã mạnh dạn đề nghị: “Lược bỏ đi những chi tiết phức tạp hay những nội dung lịch sử “khó” và “khô” khi phải dạy chi tiết các kế hoạch 5 năm, hay nội dung các Đại hội Đảng lớp 12 nặng về chính trị. Chẳng trò nào hứng thú nhớ được những chi tiết này, thành thử các em “sợ” học Sử” [1, tr 79-80].

- Cô giáo Lê Thị Thu Hương khi soạn bài giảng cho học sinh lớp 12 dựa trên SGK hiện hành cũng nghiệm ra rằng: “Cách viết như hiện nay khiến người đọc có cảm giác mang nặng tính lý luận, có nhiều vấn đề cả người dạy và người học có cảm nhận như đang dạy và học lịch sử Đảng (mặc dù Đảng và dân tộc không tách rời nhau)” [1, tr 401]...

Với hàng loạt các ý kiến của các chuyên gia, nhà giáo giảng dạy Lịch sử nêu trên, rõ ràng là chương trình, nội dung SGK Lịch sử hiện hành nặng về khối lượng, mang tính hàn lâm, không phù hợp, thiếu sức hút đối với học sinh phổ thông.

2.2. Sách giáo khoa Lịch sử đồ sộ và khô khan về hình thức

Việc biên soạn SGK môn Lịch sử đã quá lạc hậu không những so với nhiều nước trên thế giới mà ngay đối với môn Địa lý Việt Nam lớp 12 cũng là vấn đề đáng bàn.

Môn Lịch sử và Địa lý lớp 12 gần gũi và tương thích với nhau, có thời lượng như nhau, nên Bộ chọn một trong hai môn này để cho học sinh lớp 12 thi Tốt nghiệp (mà đúng ra là nên cho học sinh tự chọn một trong hai môn nói trên), nhưng so sánh 2 cuốn sách giáo khoa thì quá chênh lệch¹.

¹ Điều do Nxb Giáo dục, năm 2011.

Về hình thức, trình bày: Sách Lịch sử dày 224 trang, sách Địa lý dày 208 trang, nếu chương trình 52 tiết/năm học thì trung bình 1 tiết học phải tiếp nhận hơn 4 trang SGK môn Lịch sử với chỉ chút chữ nghĩa là quá nặng nề. Sách Lịch sử chỉ có 2 màu đen và xanh lá cây; trong khi sách Địa lý có 8 màu: đen, đỏ, vàng, hồng, nâu, xanh đậm, xanh nhạt, xanh lá cây, xanh chuối.

Về minh họa trực quan, sách Lịch sử chỉ có hai loại là bản đồ và ảnh, lại xấu và ít, hình ảnh bị mờ, nhoè, không diễn đạt được nội dung², đem lại sự khó chịu, phản cảm cho người đọc, còn lại là những trang chữ dày đặc [2]; trong khi sách Địa lý ngoài bản đồ và ảnh còn có biểu đồ, sơ đồ, bảng biểu, mô hình³... được chọn lọc rất đặc trưng và màu sắc hấp dẫn [3]. Như vậy, ngay từ hình thức, SGK môn Lịch sử đã thiếu hấp dẫn cả người dạy lẫn người học. Đây cũng là nguyên nhân về sự phân hoá đối với học sinh lớp 12 trong việc chọn khối, ngành và môn thi vào đại học và là sự phản ứng tức thời của học sinh lớp 12 sau khi Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định “bỏ” môn Lịch sử trong kỳ thi tốt nghiệp năm nay (2013).

3. Kết luận và kiến nghị

Như vậy, cả nội dung, chương trình đến hình thức trình bày SGK Lịch sử đều tồn tại nhiều hạn chế, khiếm khuyết. Mặc dầu những tồn tại đó lâu nay được các nhà khoa học, nhà giáo dục nhiều lần lên tiếng kiến nghị sửa chữa, thay đổi, nhất là sau các kỳ thi tuyển sinh đại học - cao đẳng kết quả thi môn Lịch sử của thí sinh liên tục thấp, nhưng chưa được Bộ Giáo dục & Đào tạo có giải pháp khắc phục, chấn chỉnh.

Thay đổi SGK toàn diện từ nội dung, chương trình đến hình thức thể hiện là việc cần kíp. Nội dung giảng dạy lịch sử phải toàn diện các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa và đời sống xã hội; tránh tình trạng lặp đi lặp lại giai đoạn này đến giai đoạn khác theo lối dàn trải; hạn chế đưa vào quá nhiều sự kiện lịch sử, nhất là những sự kiện khó và khô, thiên về chính trị hay Lịch sử Đảng; rà soát loại bỏ, hoặc chỉnh sửa các câu hỏi bài tập chỉ chú trọng đến bắt học

sinh thuộc bài hơn là tư duy, sáng tạo để vận dụng trong thực tiễn dẫn đến nhàm chán, nặng nề... Về hình thức SGK cần phải giảm về lượng câu chữ, viết cô đọng bằng ngôn ngữ phổ thông; tăng hình ảnh, màu sắc, bảng đồ, biểu đồ... Trong thời đại bùng nổ thông tin SGK không cần viết dài, sâu, mà chỉ cần viết những kiến thức cơ bản có tính “phổ thông”. Ngoài SGK có thể có nhiều sách tham khảo, hoặc có các công cụ từ công nghệ thông tin khác như clip, phim ảnh... để giúp học sinh bổ sung, mở rộng kiến thức lịch sử được học ở SGK.

Bên cạnh thay đổi SGK, xem xét lại vị trí môn học Lịch sử trong hệ thống giáo dục phổ thông cũng là vấn đề quan trọng.

Nghịch lý của vấn đề do Bộ Giáo dục và Đào tạo từ lâu cho môn Lịch sử là *môn phụ*. Do đối xử không công bằng giữa các môn học như vậy nên nhà trường, học sinh không mấy quan tâm, thậm chí rất thờ ơ với môn Lịch sử, số phận của hàng trăm thầy cô giáo dạy Sử cũng bị coi thường. Đó là một thực tế sai lầm trong nhận thức kéo quá dài mà ai cũng biết. Điều này không phù hợp với tình hình giáo dục hiện nay đối với các nước phát triển như Hoa Kỳ, Canada... Cho rằng môn Lịch sử không chỉ là môn học thuần túy của nhà trường mà còn để giáo dục nhân cách làm người, làm công dân yêu nước và hội nhập với thế giới. Xem thường môn Lịch sử còn nghịch lý với truyền thống lịch sử Việt Nam và tinh thần ham hiểu biết về lịch sử dân tộc của nhân dân ta. Có thể khẳng định rằng, không được giáo dục lịch sử chu đáo cho thế hệ trẻ, chúng ta sẽ tạo ra cho xã hội tương lai một thế hệ công dân mất gốc, thờ ơ với vận mệnh dân tộc, sẽ là nguyên nhân dẫn đến mất nước nếu như có giặc ngoại xâm. Số phận của những trẻ mồ côi không nơi nương tựa còn có xã hội cu rơ mang thì có thể sống được và trở thành người tốt, nhưng nếu một thế hệ công dân mất gốc, mất ý thức về dân tộc thì lấy gì để giữ được nước?

Trong *Hội thảo khoa học quốc gia Về dạy học lịch sử ở trường phổ thông Việt Nam*, GS.NGND. Phan Huy Lê – Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam đã quyết tâm đưa môn Lịch sử trở lại đúng vị thế vốn có trong nhà trường, đã được giới Sử học và thầy cô giáo hết sức hoan nghênh, xã hội đặc biệt quan tâm và tràn đầy hy vọng. Đề xuất cho *Định hướng phát triển giáo dục phổ thông môn Lịch sử từ năm 2015*,

² Trong 224 trang SGK môn Lịch sử nhưng chỉ có 89 bản đồ và ảnh minh họa.

³ Trong 208 trang SGK môn Địa lý có 129 bản đồ và ảnh, còn có biểu đồ, sơ đồ, bảng biểu, mô hình ...có màu sắc hấp dẫn để minh họa.

PGS.TS. Nghiêm Đình Vỹ⁴ cho rằng: “Thứ nhất, thiết kế chương trình và viết SGK phải coi môn Lịch sử là một môn cơ bản, bắt buộc trong chương trình giáo dục phổ thông, có nhiệm vụ chủ yếu giáo dục phẩm chất và năng lực con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước” [1, tr 50]. Đột nhiên, năm đầu tiên sau Hội thảo có ý nghĩa lịch sử này, Bộ Giáo dục và Đào tạo tuyên bố không thi môn Lịch sử trong kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm học 2012-2013, làm những người tham gia hội thảo vào tháng 8 năm 2012 tại Đà Nẵng đều bàng hoàng, thất vọng và ngay sau đó xảy ra “sự cố” học sinh lớp 12 trường THPT Nguyễn Hiền xé đề cương ôn thi môn Lịch sử. Đó là hậu quả của một nghịch lý sau khi trải qua nhiều nghịch lý kéo dài nói trên.

Sau “sự cố” học sinh xé đề cương ôn tập môn Lịch sử vì không thi tốt nghiệp tại trường THPT Nguyễn Hiền, GS.TS. Đào Trọng Thi - Chủ nhiệm Ủy Ban Văn hóa Thanh niên, thiếu niên và nhi đồng Quốc hội cho rằng làm như thế là phản cảm và cho rằng: “Riêng với môn Sử thì đang là điểm nóng cần phải thay đổi về chương trình, phương pháp, nội dung để hấp dẫn học sinh và có hiệu quả cung cấp kiến thức với lối sống hiện đại. Không nhất thiết phải nhớ từng con số mà phải giúp học sinh hiểu được ý nghĩa, đánh giá giá trị của sự kiện nào đó” [5].

Việc biến lịch sử Việt Nam hiện đại thành một sản phẩm chủ quan của người soạn thảo chương trình và soạn SGK và nặng nề về số liệu không thể tiêu hoá được là nguyên nhân dẫn đến sự “sợ hãi” của người học Sử và đọc Sử hiện nay. Trong chương trình phổ thông có nhiều “môn phụ” bị học sinh “coi thường”, nhưng “môn phụ” làm cho học sinh đáng sợ nhất khi bắt buộc phải học và thi đó là môn Lịch sử, chính là do SGK của môn này. Nếu như tăng giờ học môn Lịch sử hoặc Sử trở thành môn cơ bản, bắt buộc trong nhà trường mà với bộ SGK đang có, thì tôi cho rằng: môn Lịch sử không còn mấy ai yêu thích nữa, sẽ dẫn đến sự xa lánh lịch sử là một thảm họa của đất nước.

Nhận thức đúng đắn về môn Lịch sử trong nhà trường để có chủ trương thích hợp cùng với đổi mới chương trình và SGK, hiện đại hoá về công cụ trao truyền môn Lịch sử sẽ làm người dạy hứng thú, sáng tạo và người học sẽ yêu thích, đam mê. Môn Lịch sử không cần ai trợ giúp, tự nó sẽ có chỗ đứng đàng hoàng, tự tin trong nhà trường và xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục & Đào tạo (2012), *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Về dạy học lịch sử ở trường phổ thông Việt Nam*, Nxb Giáo dục.
- [2] Bộ Giáo dục & Đào tạo (2001), *Sách giáo khoa Lịch sử (lớp 6 – 12)*, NXB Giáo dục.
- [3] Bộ Giáo dục & Đào tạo (2001), *Sách giáo khoa Địa lý (lớp 6 – 12)*, NXB Giáo dục.
- [4] <http://dantri.com.vn/giao-duc-khuyen-hoc/hoc-sinh-xe-tai-lieu-on-tap-mon-su-giao-vien-tran-tro-717000.htm>
- [5] <http://dantri.com.vn/giao-duc-khuyen-hoc/hoc-sinh-truong-thpt-nguyen-hien-chung-em-khong-ghet-mon-su-716885.htm>

⁴ .Nguyên Phó trưởng ban Tuyên giáo Trung ương, đồng chủ trì hội thảo.

